NGUYỄN VĂN HAI (HAI RIỀU)

Kỹ thuật giâm và chiết cành

MAI VÀNG

12 cánh

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HÓA THÔNG TIN

NGUYỄN VĂN HAI
(Hai Riều)

Kỹ thuật Giâm & chiết cành mai vàng 12 cánh

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HÓA THÔNG TIN

LỜI NÓI ĐẦU

Kính thưa quí bạn đọc.

Thực tế hiện nay, cây mai vàng 12 cánh (tai giảo) đã trở thành một món ăn tinh thần gần như không thể thiếu đối với nhiều gia đình (nhất là miền Nam) vào dịp Tết Nguyên Đán. Chính vì vậy, nhiều người ở nhiều nơi sản xuất để phục vụ cho nhu cầu nói trên.

Như quí bạn đọc đã biết, từ trước đến nay, sản phẩm chính hầu hết đều là cây mai ghép. Với lòng mong muốn sẽ góp phần vào việc tạo thêm sản phẩm mới từ cây mai 12 cánh. Tôi xin mạo muội trình bày những kinh nghiệm đã làm được bằng cách giâm cành, chiết cành và giâm rễ (lấy rễ từ cành giâm hoặc chiết) của cây mai vàng 12 cánh nói trên.

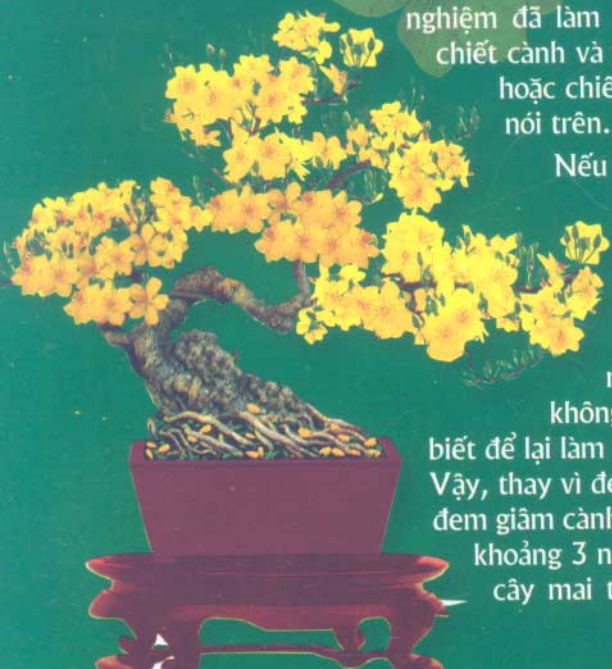

Nếu so sánh giữa sản xuất bằng cách ghép và giâm cành hoặc chiết cành thì cách sau "hơi lâu ăn" một chút ! Nhưng vì mỗi đợt chúng ta tỉa cành để tạo dáng cho cây mai, những cành bị cắt bỏ, nếu không lấy mắt ghép (bo) thì không biết để lại làm gì mà bỏ đi thì tiếc hùi hụi ! Vậy, thay vì đem chúng bỏ đi, nếu chúng ta đem giâm cành hay chiết nó rồi chăm sóc thì khoảng 3 năm chúng ta sẽ có được nhiều cây mai thương phẩm. Đó là chưa kể

trường hợp nếu có ai đó bền chí trồng những cây mai được nhân giống theo kiểu này với thời gian lâu hơn thì có khả năng sẽ có nhiều cây mai Bonsai ưng ý (nhất là bộ rễ) "nhất đế, nhì thân..." mà !

Kính thưa quí bạn đọc. Cây cối là sinh vật sống. Để sống được nó phải nhờ đến đủ thứ chuyện và có hoạt động hết sức phức tạp ! Ở đây, chúng ta chẳng những giữ cho nó sống mà phải đẹp nữa kia. Do đó, chuyện "làm chủ" chúng nó là "khó cực kỳ" ! Và cây mai 12 cánh là một trong những thứ "khó nhứt hạng" ! Nó khó bởi vì "trăm người, ngàn ý" đòi hỏi nó phải như thế này, như thế nọ ... !

Tôi ta thán với quí bạn đọc như trên để muốn nói rằng : qua cuốn sách nhỏ này, tôi chỉ dám khẳng định sự thành công có giới hạn ở mức độ nhất định thôi, chứ hoàn toàn không dám bảo đảm là "chắc ăn như bắp", giống như chúng ta trồng rau lang, rau muống "lụi đâu, mọc đó". Và qua đõ cũng rất mong quí bạn đọc thông cảm đối với những thiếu sót, để rồi chân tình góp ý cho tôi, nhằm làm cho quyển sách nhỏ này được sự chuẩn hơn.

Cuối cùng, để quyển sách nhỏ này đến tay bạn đọc, tôi xin chân thành cảm ơn nhà sách Quang Minh, các bạn bè thân hữu động viên và tạo điều kiện để tôi thực hiện quyển sách này. Và tôi cũng hết sức cảm ơn Nhà xuất bản đã cho phép in quyển sách này.

Tác giả
NGUYỄN VĂN HAI
(HAI RIỀU)

PHẦN I
KHÁI QUÁT CHUNG

Loài mai vàng 12 cánh (tai giảo) thuộc họ mai vàng (OCHNACEAE). Nó được nhân giống bằng cách ghép mắt (bo) khá phổ biến ở nhiều tỉnh, thành phố miền Nam có khí hậu nhiệt đới và cho kết quả ra hoa tốt. Điều đó chứng tỏ khả năng thích nghi của nó trong điều kiện có sự thay đổi khác nhau của từng nơi cụ thể.

Trên thực tế, tại phường Thạnh Mỹ Lợi, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh, tôi đã giâm cành và chiết cành từ năm 1990 cho đến nay với kết quả là : Từ lúc ban đầu, số cành giâm sống được với tỷ lệ khoảng 15%, sau đó nâng dần lên khoảng 60%. Những cây được giữ lại (trồng trong chậu) từ 7/10/1995 và (trồng dưới đất) từ 29/11/1998 đến nay, mỗi năm đều ra hoa không khác gì cây mai ghép (H_1 và H_2).

H2
H1

Căn cứ vào kết quả trên, cho phép chúng ta nhân giống bằng cách giâm cành và chiết cành nhằm tận dụng cành và tạo ra số lượng lớn cây mai "nguyên xi".

A – CHỌN CÂY MAI GIỐNG

Trong khâu tuyển chọn giống thì đây là phần quan trọng nhất. Chúng ta không nên vì tiếc mà "đụng đâu chọn đó" và cũng không nên lấy cành giống vào bất cứ lúc nào. Vì nếu cây giống không đạt những yếu tố cần thiết, sau này nó sẽ mọc yếu và "yểu mạng". Còn chọn sai thời điểm cũng khó mà như ý được vì tỷ lệ chết rất lớn. Mặt khác, do nó yếu nên thời gian chăm sóc để cho đạt tiêu chuẩn sẽ kéo dài và đương nhiên sẽ làm giảm hiệu quả kinh tế.

Vậy tình trạng cây giống phải như thế nào ? Đó là một cây mai sum xuê (sức phát triển mạnh mẽ) và ít bệnh. Yêu cầu chỉ ít bệnh, chứ không có cây nào hoàn toàn không có bệnh). Tất nhiên, những cành ta định cắt lấy giống, phải không bị nhiễm bệnh ở lá và cành (đặc biệt là cành), còn một vài vết đốm ở lá chúng ta sẽ cắt bỏ.

Riêng việc chọn lúc để cắt cành giống là hết sức quan trọng. Như chúng ta đều biết, trên một cây mai cụ thể

sau khi ra chồi và có lá non vào đầu năm thì nó có hiện tượng lặp đi, lặp lại nhiều lần trong năm theo quy luật là : Chồi và lá non từ từ chuyển sang già, sau đó, lại ra chồi và lá non mới. Những đợt như vậy, chúng tạm gọi là (pha động) và (pha tĩnh). Pha động là từ lúc chồi và lá vừa mọc ra cho đến lúc lá nó (sắp già) (H_3, H_4). Pha tĩnh là lúc lá bắt đầu già (H_5). Chú ý pha tĩnh trên cây phải diễn ra gần như toàn bộ của cây. Vì có trường hợp, trên một cây, có phần động và tĩnh xen nhau.

Vậy khi biết chắc cây mai đang trong pha tĩnh trên 90% (nhất là những cành làm giống) là chúng ta cắt cành giống. Đó là lúc động hoặc tĩnh của cây mai, còn trong ngày thì chúng ta nên cắt cành giống vào lúc sáng sớm hoặc chiều mát. Vì cắt vào lúc có nắng, cành giống dễ bị héo. Trường hợp buộc phải cắt vào lúc trời nắng thì vừa cắt xong, nên nhúng cành giống vào nước và giữ ướt toàn bộ lá cho đến khi cắt nó thành từng đoạn. Và để bảo đảm cho "chắc ăn", trước khi cắt cành nên tưới nước vào gốc cho ướt đẫm từ 1-2 tiếng đồng hồ.

B- CHỌN CÀNH MAI GIỐNG

Cây mai vàng 12 cánh cũng giống như nhiều cây khác. "Dinh dưỡng thường tập trung ở điểm cao nhất của cây và phía có nhiều ánh sáng". Vì dinh dưỡng tập trung nhiều ở nơi có đủ hai yếu tố trên, nên cành giống chỉ được lấy khi nó đạt đủ hai yếu tố trên. Nếu nó ở điểm cao mà thiếu ánh sáng hay nó ở điểm có ánh sáng mà nằm ở vị trí thấp thì khả năng mọc sẽ yếu hơn so với nếu đủ cả hai.

H3

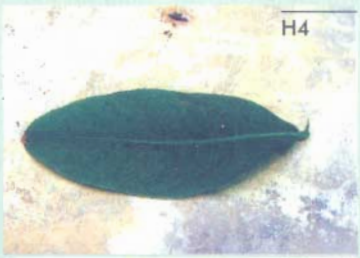
H4

H5

PHẦN II
THIẾT KẾ VƯỜN ƯƠM

A – VỊ TRÍ VƯỜN ƯƠM

1. Độ cao

Vị trí vườn ươm (tối kỵ) bị ngập úng. Vì vậy, nền của vườn ươm bao giờ cũng phải cao hơn những nơi chung quanh để tránh nước đọng lại làm thúi cành giâm hoặc chiết ...

2. Độ thông thoáng

Chúng ta nên chọn vị trí vườn ươm ở những nơi có gió nhè nhẹ, để không khí không bị "tù". Những chỗ ít thông thoáng, cành giâm và chiết thường bị nấm, vi khuẩn gây bệnh. Những chỗ có gió quá mạnh sẽ làm độ ẩm không khí trong vườn giảm nhanh, có thể làm cành giâm và chiết bị khô.

Đây là chi tiết khó cho chúng ta khi chọn vị trí ! Do đó, nếu vị trí không đạt yêu cầu thì chúng ta phải linh động tạo ra những yếu tố cần thiết. Ví dụ : Nếu không thông thoáng thì phải dùng đến quạt gió, nếu gió quá mạnh thì phải dùng lưới che chắn chung quanh để cản bớt. Thậm chí việc che chắn còn có thể linh động theo tình hình của từng ngày.

3. Ánh sáng và giàn che nắng

Do cành giâm bị cắt rời khỏi thân cây mẹ, nên ánh sang gắt quá (cường độ cao) nó sẽ không sống được. Ngược lại thì những chỗ không có ánh sáng mặt trời rọi vào (nhất là lúc sáng sớm) thì cũng không ổn (cây sẽ mọc yếu ớt), trừ khi dùng đèn điện để tạo ánh sáng.

Dựa vào đó, chúng ta nên làm giàn che để "lược" bớt ánh sáng mặt trời rọi vào khi nắng gắt. Tỷ lệ nắng khoảng 30% kể từ khoảng 8 giờ sáng cho đến khoảng 16 giờ chiều.

Trường hợp diện tích nhỏ khoảng 20m^2 thì mái che có chiều cao khoảng 2,4m, trường hợp diện tích lớn thì nâng chiều cao mái che lên (mái che cao giàn sẽ thoáng và ánh sáng sẽ phát tán đều)

Theo kinh nghiệm, khi giàn ươm đã làm xong thì chúng ta không nên vội vàng ươm hàng loạt ngay mà phải ươm thử một ít, nhằm kiểm tra xem có đạt yêu cầu không (nhất là trong những ngày nắng gắt).

Cách kiểm tra là chúng ta ươm 5-10 chậu, nhưng cành giâm cứ để lá toàn bộ. Sau đó, chúng ta tưới nước cả vườn ươm như thể đang chăm sóc cả vườn ươm. Nếu 2-3 ngày sau các lá của cành giâm thử nó vàng nhưng không khô (H_6) thì đạt yêu cầu. Còn ngược lại chúng bị héo khô (H_7) là không ổn rồi. Trường hợp này, cần phải xem lại lý do nào độ ẩm không khí không đạt yêu cầu.

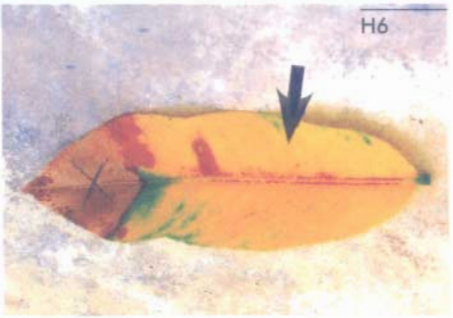
H6

H7

4. Làm luống (liếp) ươm.

Luống ươm có chiều dài tùy theo giàn ươm, nhưng chiều rộng chỉ nên tối đa khoảng 1,2m, nhằm tạo thuận lợi cho thao tác khi chăm sóc. Về chiều cao của luống, miễn sao đừng bị đọng nước là được (H_8). Mặt bằng của từng luống nên phủ về mặt bằng cát để giữ ẩm (nếu có cỏ mọc cũng dễ nhổ tận gốc). Lớp cát nên thấp hơn vòng bao chung quanh (viền) để làm chỗ dựa cho bao nylon hoặc chậu không bị ngã.

H8

B – VẬT LIỆU

1. Chậu

Hiện nay, trên thị trường có nhiều loại vật liệu để chứa chất trồng (tạm gọi chung là chậu) gồm : Chậu nung, chậu nhựa, túi nylon ... Chúng ta sử dụng loại nào cũng được, nhưng cần chú ý đến các chi tiết sau :

H9

Không nên dùng loại có kích cỡ quá lớn (nó sẽ gây úng nước sau này và hao chất trồng, chiếm chỗ nhiều). Do cành mai không lớn, nên chúng ta chỉ chọn loại có chiều cao tối đa khoảng 10cm (một tấc) và miệng chậu tối đa cũng cỡ 10cm (H_9).

Nếu dùng túi nylon (nhựa), chúng ta nên chọn loại có màu đen (vì màu trắng hoặc màu khác có độ trong suốt, sau này rêu xanh phát triển). Túi nylon phải được bấm 8–10 lỗ ở phần đáy chậu.

2. Chất trồng

Nói chung chất trồng trong chậu ở giai đoạn ươm cành cần phải giữ ẩm (nhưng không được đọng nước trong một thời gian dài 4-5 tháng). Do đó, chất trồng, chúng ta nên dùng một trong các loại sau :

a – Tro trấu.

Tro trấu là một loại chất trồng rất tốt, do nó đạt các yêu cầu nói trên. Nhưng chú ý tro trấu phải đen (dạng than trấu), càng to càng tốt. Vì bị nát (nhuyễn) quá nó sẽ làm cho úng nước và phải để hơn một tuần (kể từ khi lấy ra khỏi lò đốt). Nếu lấy ra sử dụng ngay sẽ làm cành giâm chết (kể cả tưới nước cho nguội).

Do vỏ trấu mỏng, nên than trấu dễ bị gãy nát. Vì vậy, khi đổ nó vào chậu không nên ém quá chặt (ém chặt cũng gây ra úng nước).

Nên hỏi kỹ nguồn tro trấu, vì lỡ dùng tro trấu của các lò muối thì "tiêu" luôn !

B – Bột xơ dừa khô

Bột xơ dừa dùng ươm cành khá tốt. Nhưng có có nhiều chất chát và có khi bị mặn dễ làm hư cây. Để khắc phục những chi tiết này, chúng ta nên ngâm nó trong nước khoảng 1-2 ngày. Sau đó, vắt cho ráo nước rồi đổ vào chậu.

Do bột xơ dừa xốp nên nó giữ ẩm rất cao. Vì vậy, khi đổ nó vào chậu phải nén hơi chặt (dẽ).

c – Cát

Cát xây dựng (loại xây) có hạt to vừa phải, dùng ươm cành rất tốt. Vì chúng giữ ẩm nhưng không gây đọng nước (không nên dùng cát vùng có nước mặn).

Với những loại vật liệu dùng để ươm cành nêu trên, gần như hoàn toàn không có chút đất và bất cứ thứ phân bón nào cả. Tại sao vậy ?

Tại vì cành giâm trong lúc này nó không "ăn uống" gì được hết ! Nó chỉ cần điểm tựa để khi rễ mọc ra có chỗ mà bám vào ổn định và cần độ ẩm của không khí để cành không bị teo tóp lại.

Chỉ khi nào cành giâm có rễ và lá thì lúc đó nó mới hút nước và phân bón. Và đến lúc đó chúng ta mới tính chuyện bón phân.

Việc bón phân sẵn vào giai đoạn này chẳng những vô ích mà còn có thể làm cành giâm bị chết vì các chất hóa học hoặc nấm mốc ... có trong phân bón xâm nhập vào vết cắt.

PHẦN III
GIÂM CÀNH

A – THỜI ĐIỂM GIÂM CÀNH

Do đặc điểm giâm cành mai vàng 12 cánh cần nhiệt độ không quá thấp hoặc quá cao (dao động trong khoảng 20°C đến 30°C). Nơi nào chủ động được thì có thể giâm cành vào nhiều thời điểm. Riêng mùa mưa nên làm mái che mưa (dùng nylon trong suốt kèm phía dưới lưới khoảng 2-3 tấc). Mục đích không để lượng nước "trời cho" này quá nhiều làm úng thúi cành giâm.

Một đặc điểm khác là mai vàng 12 cánh vào những tháng 7 đến cuối năm đã có nụ hoa ở các nách lá. (Nếu vào khoảng tháng 5 dương lịch, những chồi ở các nách lá nhú ra mà chúng ta bón phân đạm (N) nhiều, nó sẽ thành chồi mới, nếu bón phân lân (P) nhiều thì nó sẽ hình thành nụ hoa.

Nếu chúng ta lấy cành đã có nụ hoa đem giâm thì cành khó ra chồi. Và nếu cành sống thì nó sẽ trổ bông luôn!

Vì những lý do trên, nếu chúng ta muốn lấy cành giâm vào những tháng cuối năm thì nên dùng những loại phân bón có tỷ lệ đạm (N) cao hơn các chất khác, để kích thích cây mai ra chồi mà khó kết thành nụ hoa.

B – KỸ THUẬT CẮT, GỌT CÀNH GIÂM

1. Độ lớn của cành

Độ lớn của cành mai để giâm, được tính bằng đường kính (θ). Chúng ta không nên lấy cành có đường kính quá lớn, chỉ nên chọn cành có độ lớn bằng chiếc đũa ăn cơm trở lại (tương đương θ 5mm). Lý do cành mai lớn thì tuổi nó cũng cao rồi nên nó khó sống.

2. Độ dài của cành

Tùy theo độ lớn của từng đoạn cành mà chọn chiều dài theo nguyên tắc là : Đường kính nhỏ thì cắt ngắn, đường kính lớn thì dài. Độ dài nhất của cành khoảng 15 cm, độ ngắn nhất

khoảng 12cm. Nếu ngắn quá cành khó ra rễ và dài quá cành dễ bị khô.

Chú ý khi cắt nên có trừ hao ở 2 phần đầu và gốc, vì vết cắt bị giập cần phải cắt gọt lại.

3. Độ tuổi của cành

Để tuổi của cành mai để giâm được tính bằng tháng. Trên một cành thì phần trẻ có xu hướng mọc mạnh hơn phần già. Chúng ta nên chọn cành có tuổi từ 4-10 tháng tuổi để giâm (cành có lá cuối cùng đang trong thời kỳ pha tĩnh). Một cành, chúng ta có thể cắt ra được nhiều đoạn.

4. Cắt gọt cành giâm

Cắt bỏ hết lá phía trên, chỉ chừa lại 1 lá gần vết cắt phần gốc khoảng 1cm (H_{10}). Chỉ nên cắt lá chứ không được lặt (lảy), vì làm như vậy cành có thể bị xước phần da. Nếu trường hợp các lá chừa lại quá lớn thì nên tỉa bớt 1/2 hoặc 1/3 (H_{11}).

H10

H11

Vết cắt ở 2 đầu nên dùng dao thật bén gọt lại, để loại bỏ những phần bị giập. Riêng vết cắt phía trên phải có độ nghiêng nhằm tránh đọng nước dễ sinh bệnh (H_{12}).

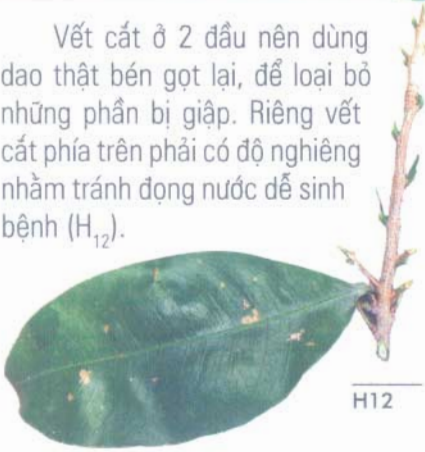

H12

5. Xử lý chất kích thích ra rễ

Trong điều kiện bình thường, nếu đã làm đúng các yêu cầu đặt ra thì tỷ lệ sống đạt khoảng 60%. Nhưng để làm tăng tỷ lệ sống cành giâm hơn nữa thì nên dùng chất kích thích ra rễ có tên thương mại là Viprom pha khoảng 10mg trong 1 lít nước vào những cành giâm (phần gốc) khoảng 2 đến 3 tiếng đồng hồ rồi đem ra giâm.

6. Kỹ thuật giâm cành

Mọi việc coi như đã đâu vào đó hết rồi, nhưng phần này mà làm "ẩu tả" thì kể như là "công toi" !

Dù chúng ta dùng loại vật liệu gì để vào chậu thì bắt buộc cũng phải dùng que xoi lỗ

trước rồi mới cắm cành giâm vào chất trồng. (Chiều sâu không quá 1cm, càng cạn càng tốt) (H_{13}).

Nếu không làm kỹ lưỡng như vậy thì cành giâm "lụi" vào chất trồng sẽ bị trầy xước lớp vỏ lụa bên ngoài ... và "vài bữa nó đen thui" !? Còn xoi lỗ quá sâu thì nó cũng bị "y chang" như tình trạng nêu trên !

C – KỸ THUẬT CHĂM SÓC CÀNH GIÂM

Cành mai giâm vào chậu trong giai đoạn đầu nó rất dễ bị nấm mốc, vi khuẩn xâm nhập vào vết cắt ... Mặt khác, do chưa có rễ nên không hút nước được, nó sẽ dễ bị teo tóp lại.

Chính vì vậy, giai đoạn này phải hết sức kỹ lưỡng trong từng việc gồm :

1. Nước tưới

Trước hết phải nắm chắc độ pH nguồn nước tưới (nên dao động trong khoảng 5,5 đến 6,5). Nên thường xuyên kiểm tra sự dao động pH, vì giếng đào hoặc khoan có sự thay đổi pH liên tục (nhất là ở khu vực có nhiều giếng). Có thể nói sáng, trưa, tối khác nhau liên tục ... Riêng nước máy sử dụng tưới vườn ươm tuy pH có cao, nhưng nhận thấy cành giâm vẫn ra tốt.

H13

Nói chung, nước là yếu tố quan trọng, "nhất nước ..." mà ! Do đó, chúng ta phải hết sức chú ý đến những gì liên quan đến nó từ pH, độ mặn, phèn ...

2. Cách tưới

Việc tưới nước trong ngày bao nhiêu lần và mỗi lần là bao nhiêu nước trên $1m^2$, nó còn khó hơn "mò kim đáy biển" !?

Muốn tưới mấy lần thì chúng ta phải căn cứ vào tình hình cụ thể của từng ngày. Nếu gió nhiều và nắng nhiều làm giảm độ ẩm nhanh thì phải tưới nhiều lần và ngược lại. Vấn đề được đặt ra là : Chất trồng trong chậu phải luôn

luôn ẩm ướt và độ ẩm không khí trong vườn ươm phải đạt gần 100%.

Dụng cụ tưới, chúng ta nên dùng thùng tưới có voi sen (xa tưới cây) và có lỗ nhỏ để tưới vào chậu. Còn việc tưới để tạo độ ẩm trong không khí thì nên dùng bét phun sương. Chú ý trong thời gian đầu khi cành chưa ra rễ và chồi (phải giữ lá của cành giâm luôn luôn ướt)

3. Phòng trừ dịch hại (trong vườn ươm)

Do nhiều thứ nấm (mốc) và vi khuẩn rất "khoái" độ ẩm cao kéo dài, vì vậy môi trường ẩm ướt và nhiệt độ trong vườn ươm mai rất lý tưởng cho chúng sinh sôi nảy nở. Nhằm hạn chế sự phát triển của chúng gây hại cho cành giâm, (bắt buộc) chúng ta phải phun thuốc trừ bệnh để ngừa trước.

Cành mai giâm thường bị một số nấm làm đen gốc (có khi cả cành). Chúng ta dùng loại thuốc phổ rộng có tên thương mại là Coc – Man phun cách nhau khoảng 5 ngày một lần. Liều dùng nên 2 gói cho 1 bình 8 lít. Vì môi trường vườm ươm ẩm ướt, nếu dùng 1 gói, thuốc bị loãng sẽ kém hiệu lực.

Dù chúng ta có phun ngừa cỡ nào đi nữa thì chắc chắn cũng sẽ có một số cành "tử ẻo" ! Vì loại thuốc trên chỉ có tác dụng tiếp xúc bên ngoài, nếu nấm đã chui từ vết cắt luồn sâu vào bên trong cành rồi thì thuốc này "bó tay chấm com" luôn ! Do đó, thỉnh thoảng chúng ta nên dùng thuốc có tên thương mại là Viben – C phun xen kẽ với Coc – Man. Liều lượng pha cũng gấp đôi để bảo đảm hiệu lực.

Những cành nào đã bị nhiễm bệnh thì phải nhổ bỏ ra khỏi vườn ươm. Vì để lâu nguồn bệnh sẽ phát tán làm lây lan trong vườn ươm.

Khi cành giâm bắt đầu ra chồi non, chúng ta dùng một trong hai loại thuốc có tên thương mại sau đây để phun ngừa bọ trĩ : Lannate hoặc Admire. Trường hợp nếu có sâu cắn lá non thì dùng Lannate, vì loại thuốc này còn diệt được nhiều loài côn trùng khác.

Chú ý trước khi phun các loại thuốc này nên để lá và cành ráo nước để thuốc không bị loãng.

4. Bón phân

Trong thời gian cành chưa ra chồi và lá, tuyệt đối không được bón phân. Vì lá là nơi quang hợp để tiêu hóa phân bón, nhưng cây chưa có lá mà bón phân vào thì vài bữa ... "đen thui" !

Chúng ta chỉ nên bón phân khi số lá mới đã có màu xanh (H_{14}). Và chỉ nên bón phân bằng cách phun qua lá hoặc pha vào nước để tưới. Dù chúng ta tưới hay phun thì nồng độ phân bón nên thấp hơn một chút để an toàn cho cành giâm (vì sẽ có tình trạng lá xanh không đồng đều). Ví dụ : Các loại phân hóa học (loại bón lá) có công thức 30 – 10 – 10, liều dùng chỉ định 1gam pha với 1 lít nước, mỗi tuần phun 1 lần. Nhưng chúng ta nên pha 1gam với 2 lít nước và phun mỗi tuần 2 lần.

Riêng phân hữu cơ bón lá như đạm cá, Dynamic hãy chờ khi nào lá đã trưởng thành (xanh đậm) rồi mới dùng đến (vì lúc này cây con đã có sức đề kháng). Các loại phân hữu cơ bón lá nói trên rất tốt cho cây. Nhưng trong điều kiện vườn ươm luôn luôn có độ ẩm cao thì nó cũng là "mồi ngon" cho nấm mốc và vi khuẩn. Vì vậy, khi cành giâm đã cứng cáp, chúng ta bón các loại phân này thì cũng nên pha chung với thuốc ngừa bệnh, vừa tiện, vừa an toàn.

D – CHUYỂN CÂY CON VÀO CHẬU

1. Tạo sự thích nghi môi trường mới

Do cây còn đang sống trong điều kiện có độ ẩm cao, nhiệt độ thấp và ánh sáng yếu, nếu di chuyển chúng sang môi trường mới đột ngột độ ẩm thấp, ánh sáng và nhiệt độ cao thì chúng sẽ bị sốc, thậm chí sẽ bị phỏng lá do ánh sáng gắt.

Do đó, trước khi chuyển chúng sang chậu khác để trồng, nên tăng dần thêm ánh sáng mỗi ngày một ít, trong khoảng 10-15 ngày và sau đó cho chúng nhận ánh sáng trực tiếp hoàn toàn.

Ví dụ : Chuyển chúng ra nơi có ánh sáng buổi sáng rọi trực tiếp đến 8h vài ngày. Và cứ như vậy nhích dần chúng

ra đến lúc chúng chịu được nắng lúc 13 – 14h chiều là ổn. Nếu giàn che bằng lưới thì cuốn lưới hoàn toàn cho đến 8h, sau đó che lại, những hôm sau tăng dần số giờ lên cho đến lúc nó chịu được như cách trên.

Nói chung là có nhiều cách để làm. Tùy theo điều kiện cụ thể mà chúng ta chọn cách thích hợp nhất.

2. Kỹ thuật vô chậu

Trước khi trồng cây con vào chậu mới, chúng ta cần kiểm tra lại 3 việc sau :

- Rễ cây con đã bám đầy chất trồng chưa ? Cành giâm nếu mọc mạnh thì không hơn 6 tháng đã có nhiều rễ.

- Cây con phải trong thời kỳ (pha tĩnh). Nếu trong thời kỳ (pha động) dễ bị héo đọt và hư rễ non ...

- Chậu trồng cây mai phải thoát hết nước (không được đọng lại ở đáy chậu dù ít).

a) Kích cỡ chậu

Vì cây mai con còn nhỏ, ít lá, do đó chúng ta không nên trồng chúng vào chậu có thể tích quá lớn (chậu lớn sẽ có nhiều chất trồng, dễ gây ra úng rễ, do cây hút không hết nước ...). Chúng ta nên chọn chậu có đường kính khoảng 15cm, cao khoảng 15cm là vừa.

Đây gần như là một nguyên tắc vàng trong chuyện trồng cây trong chậu. Có thể tóm tắt cho dễ nhớ là : "Cây nhỏ thì phải trồng trong chậu nhỏ". Và sự tương ứng giữa cây với chậu là "áng chừng", thể tích chậu khoảng 3 lần thể tích của cây ! (H_{15}, H_{16}, H_{17}).

b) Chất trồng

Chất trồng cây mai con trong giai đoạn này là hết sức quan trọng. Không phải quan trọng về dinh dưỡng mà ở yếu tố nó phải tơi xốp trong một thời gian dài khoảng 7-8 tháng. Để chính trong điều kiện đó, bộ rễ "thoải mái" phát triển đều trong toàn bộ chất trồng.

Riêng vấn đề dinh dưỡng, chúng ta có thể cung cấp từ từ bằng nhiều cách. Chớ có nôn nóng "dộng" vào chậu quá nhiều thứ thuộc loại "thập toàn đại bổ" ! Nó có "đòi ăn một lần" đâu mà chúng ta phải vội vàng ! Làm như vậy, "lợi thì không có lợi mà cây không còn" !

Dựa vào yêu cầu kỹ thuật vừa nêu trên, qua nhiều năm tôi đã tìm và thử đủ loại chất trồng. Và đã tạm chấp nhận một số loại chất trồng sau đây :

H15

H16

H17

- Hỗn hợp trấu trộn với tro trấu

- Trấu

Trấu (vỏ lúa) sau khi xay lấy gạo được sử dụng ngay (không nên để hoai mục). Nếu để mục nát nó sẽ thành chất mùn dễ gây ra úng nước. Nhiệm vụ chính của nó là chen vào tro trấu, để cho tro trấu không liên kết với nhau làm giảm sự thông thoáng.

- Tro trấu

Tro trấu dùng để trộn với trấu phải đạt những yếu tố giống như phần chất trồng để giâm cành.

Hai loại này được trộn chung với nhau theo tỷ lệ : Một phần trấu + hai phần tro trấu.

- Hỗn hợp bột xơ dừa trộn với tro trấu

Bộ xơ dừa trộn với tro trấu theo tỷ lệ mỗi thứ một phần, trồng cũng cho kết quả tốt. Nhưng chúng ta phải chú ý khâu tưới nước vì chúng giữ ẩm "hơi bị cao". Và không nên ém chặt chất trồng, vì có tro trấu nên nó sẽ dễ úng nước.

Nếu trồng đạt yêu cầu thì khi cây mai cần sang chậu khác lớn hơn để nó "mập ngang, béo dọc" hơn nữa thì chúng ta lấy nó ra rất dễ dàng (H_{18}) và khi chuyển nó sang chậu mới, chúng ta cũng dựa vào nguyên tắc : cây nhỏ, trồng vào chậu nhỏ.

H18

3. Chăm sóc cây mai mới sang chậu

Do cây mới sang chậu, ít hay nhiều gì thì nó cũng trầy xước số rễ nằm sát bìa chậu, nhất là những rễ nhỏ và lông hút. Vì vậy, chúng ta không nên vội vàng bón phân vào gốc ngay mà nên để nó ổn định khoảng một tuần rồi hãy bón (sẽ trình bày ở phần sau) ... Và nhớ kê chậu lên vài phân.

a- Tưới nước

Cách tưới cây mai con khi ở môi

trường ngoài vườn ươm có khác so với khi chúng còn ở trong vườn ươm.

Hàng ngày, chúng ta nên tưới thật đẫm vào buổi sáng. Có một số trường hợp cây có lá quá nhiều sẽ hút nước nhiều, làm cho chất trồng bị khô nhanh thì cần phải tưới bổ sung. Ngoài ra, vào những lúc nắng nóng, chúng ta nên tưới như mưa trên toàn vườn (kể cả phần đất không có trồng cây). Mục đích nhằm tạo độ ẩm để làm giảm nhiệt cho cả vườn, giúp cây mai quang hợp trong điều kiện có nhiều ánh sáng. Cách tưới này cũng làm giảm sự mất sức của cây mai, vì nó phải hô hấp (không quang hợp được) trong điều kiện nóng hơn 30°C và đọt non bị héo.

Nói chung, việc tưới đúng cách sẽ góp phần làm cho cây mai sinh trưởng mạnh, đồng thời cũng hạn chế bớt một số dịch hại.

Dưới đây là lịch trình tưới nước vào mùa nắng và một số lý do tại sao như vậy để bạn đọc tham khảo.

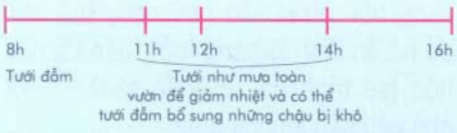

Tại sao phải đến 8h mới tưới ? Vì chỉ tưới khi cây cần nước.

Vậy lúc nào cây hút nước ? Khi có ánh sáng rọi vào là cây sẽ mở khí khổng để thoát nước và hoạt động quang hợp. Nhưng do trước 8h ánh sáng yếu, nhiệt độ thấp và nước trong chất trồng hôm trước còn đủ cung cấp (nếu hôm trước tưới nước đầy đủ). Do đó, nếu tưới quá sớm, thời gian nước bổ sung vào chất trồng quá dài, có khả năng chúng bị khô chất trồng sớm. Nhưng cũng cần chú ý, đối với vườn có diện tích lớn, thời gian tưới kéo dài đến 2 tiếng trở lên thì nên bố trí vòi tưới nhiều điểm, để trong vòng khoảng 30 phút là tưới xong toàn vườn. Vì có trường hợp khi tưới đến điểm cuối cùng là đã 10h. Lúc đó, một số cây mai đã héo rũ vì thiếu nước. Nên nhớ, những cây nào được tưới "chập chờn" như vậy chừng 3-4 lần trong năm thì chuyện ra hoa khó nói trước được, vì "hổng biết đâu mà lường" !? Trên thực tế, có nhiều cây đã từng "tiễn mùa Thu và đón chào mùa Đông hết sức tưng bừng" ! Và chủ vườn cũng "tưng bừng" !

Vậy tưới vào lúc nắng gắt và nóng có làm cây mai bị phỏng lá không ?

Có thể có đó. Nhưng điều này khó xảy ra lắm. Vì giọt nước đọng trên lá cây mai, phải tổng hợp được nhiều yếu tố mới có được điểm hội tụ làm phỏng lá ... Chỉ riêng chuyện giọt nước không đứng im một chỗ thôi thì không có gì xảy ra cả. Tại sao vậy ? Có gì đâu, trước khi tưới, không khí gần như đứng yên

(không có gió). Nhưng chúng ta chỉ cần tưới khoảng 3 phút thôi thì sự chênh lệch độ ẩm sẽ làm cho có gió nhẹ trong vườn của chúng ta. Nếu muốn "hô phong" nhanh hơn như một phù thủy thì dùng vòi nước có nhiều tia xịt bổng lên trời và "quơ tới, quơ lui" tùm lum là thần gió đến ngay !

Tác giả đã áp dụng cách tưới này gần 20 năm rồi. Nếu có cháy hoặc phỏng gì đó đến mức nghiêm trọng thì tác giả đã bị "cháy" lâu rồi. Xin bạn đọc cứ yên tâm mà làm !

Riêng về tác dụng hạn chế dịch hại thì chính việc thường xuyên tưới (nhất là tưới vào lá), sẽ làm bộ lá được rửa trôi bớt mầm mống bệnh tật, đồng thời, làm ướt lá và nhiệt độ thấp làm cho nhện đỏ và bọ trĩ ít đi, vì đây là điều kiện không thích hợp với chúng. Có thể nói nhện đỏ gần như "biến" hết, "muốn kiếm vài con làm thuốc cũng không ra"!

b- Bón phân

Khi cây mai đã ổn định như ở phần đầu đã trình bày, lúc này, chúng ta mới bón phân. Và trước khi bón phân nên chú ý hai trường hợp sau :

Nếu cây mai đang có lá non, chỉ nên pha loãng phun trên lá hoặc tưới vào gốc (không nên bón phân viên vào gốc). Vì lá non là cây đang trong pha động, lúc này, các đầu rễ nhỏ và lông hút đang phát triển. Nếu chúng ta xới xáo lên và bón phân vào thì sẽ làm tổn thương rễ hoặc nồng độ phân bón cao làm hư lông hút và đầu rễ nhỏ (rễ cám).

Nếu cây mai đang trong pha tĩnh thì bón phân và xới xáo lên để lấp phân lại. Và nên rải đều cách gốc khoảng vài phân. Sau khi bón phân xong, nên tưới nhiều nước trong 10-15 ngày, để phân bón hòa tan và không bị đậm đặc làm hư rễ và lông hút.

Vì đây là giai đoạn chăm sóc, "vỗ béo" để cây mai lớn liên tục mà không cần đến chuyện cho ra hoa. Do đó, chúng ta nên chọn những loại phân bón có hàm lượng đạm (N) nhiều hơn lân (P) và ka li (K). ví dụ : Dynamic hoặc 2 phần bánh dầu trộn với 1 phần lan hữu cơ sinh học Sông Gianh. Nhưng nếu chúng ta thấy cành, lá cây mai sum xuê mà nó yếu ớt "quặt què, quặt quẹo" thì nên bón thêm một ít phân ka li (K) để nó cứng cáp lại và kháng bệnh ...

Và chuyện bón bao nhiêu cho mỗi cây, chúng ta cần thống nhất một số chi tiết sau đây, rồi mới có định lượng tương đối được.

Có không ít người cứ ngỡ rằng, bón phân cho cây mai càng nhiều càng tốt

(!). Vì người ta cho rằng : "Bón có chút xíu mà cây nó làm sao lớn được" ? Thật ra không phải vậy !

Phân bón cho cây mai nó không giống như chúng ta xây nhà hay đong lúa vào bao, cứ thêm một cục gạch hay một thúng lúa thì cái vách tường hoặc bao lúa nó sẽ "phình ngang, nở dọc" bằng với số lượng viên gạch hay thúng lúa. Phân bón nó có tác dụng giúp cho cây mai "làm việc" để lấy đủ thứ có trong tự nhiên, nhằm duy trì sự sống. Và cái "món" làm cho nó "bự xự" và nặng hơn gấp trăm lần số phân bón chúng ta cho nó "ăn" là khí CO_2 có trong không khí ... !? bằng chứng là than đó ! Mà nếu đem đốt cho "tới bến" thì còn lại một ít tro tàn gồm một số chất, còn mọi thứ khác biến mất !

Điểm này, đến đây tác giả không dám lạm bàn nữa mà chỉ xin bạn đọc bón phân theo nguyên tắc : Bón phân là phải thiếu vì dư thì "chết liền", còn bón cho đủ thì ... có biết bao nhiêu là đủ cho từng cây mà dám chỉ ?

Qua nhiều năm trồng mai, tác giả nhận thấy nếu bón "thiêu thiếu" không sao cả ! Nhưng bón nhiều (dư), nhất là (phân hóa học) thì bón hôm nay, ngày mai có "hậu quả nghiêm trọng" liền ... là mai sẽ bầm bầm hoặc đen thui !

Chính vì không biết mức đủ là bao nhiêu nên việc "kinh nghiệm áng chừng" phải được phát huy tối đa ?!

Ví dụ : (Để tham khảo). Cây mai có tán lá đường kính khoảng 30cm, chiều cao của tán lá khoảng 50cm. Nó cần khoảng 100gam phân Dynamic, 20gam NPK 20-20-15 + TE (phân đầu trâu) trong vòng 4 tháng thì nên chia đều làm 3-4 phần để bón trong vòng 4 tháng. Bón như vậy sẽ an toàn hơn là "tấp" vô hết một lần.

Như vậy đã ổn chưa ? Chưa ! Vì khi bón phân còn phải xem cây mai có lá nhiều hay ít, lá tốt hay bị bệnh để mà điều chỉnh lượng phân cho mỗi lần bón. Nếu cây có lá nhiều và tươi tốt thì sẽ bón đúng như dự định. Nếu cây mai có lá ít thì giảm lượng phân lại. Nếu cây mai đang bị bệnh thì phải cắt bỏ những phần bị bệnh rồi phun thuốc trị bệnh và sau đó mới bón phân. Chú ý những cây mai được bón phân, tưới nước đầy đủ mà cứ èo uột là có vấn đề. Và ưu tiên một là ngưng ngay việc bón phân, nếu "nóng ruột" bón thêm thì không khác gì ép người bệnh liệt giường, nuốt cho thật đầy bao tử đủ thứ thức ăn "xịn", để rồi sau đó ... "theo ông, bà" ! Và ưutiên hai là "nghiệm" coi lý do gì "nó có ăn mà không chịu lớn", để xử lý cho thật đúng.

H19

H20

H21

4. Chăm sóc cây mai trưởng thành và điều khiển ra hoa

a– Chăm sóc

- Việc chăm sóc cây mai trong giai đoạn này từ chuyện tưới đến phòng trừ dịch hại không có gì khác cách trên. Nhưng về phân bón phải có sự thay đổi một cách linh động.

Tạm thời chúng ta chia vấn đề sinh trưởng và phát triển của cây mai trong một năm làm 3 thời kỳ như sau :

- Thời kỳ 1 :

Thời kỳ này kể từ sau Tết Nguyên đán đến khoảng tháng 5 dương lịch. Đây là lúc cây mai cần ra chồi, lá (càng nhiều, càng tốt). Do đó, chúng ta dùng phân bón có N (đạm) nhiều hơn P (lân) và K (kali). Và chủ yếu là dùng phân hữu cơ (phân hóa học làm lá kháng bệnh yếu và dễ rụng lá khi gặp điều kiện không thuận lợi ...). Chỉ nên dùng phân hóa học ít thôi !

Trong quá trình chồi mọc ra cứ được khoảng 5-6 lá là chúng ta nên bấm đọt (chừa lại khoảng 4 lá). Tác dụng của việc bấm đọt sẽ kích thích các chồi bên (chồi nách) mọc ra. Nếu chồi bên mọc ra mà lá vẫn còn non ta lại bấm tiếp giống như trên. Nếu làm đúng lúc một cách thường xuyên vào mỗi đợt chồi non mọc ra như vậy thì đến khoảng cuối tháng năm dương lịch, cây mai đã có bộ tán cây khá chuẩn (H_{19}, H_{20}, H_{21}).

- Thời kỳ 2 :

Kể từ khoảng cuối tháng 5 dương lịch trở đi, ở các nách lá cây mai đã bắt đầu mọc ra một số mầm. Nếu chúng ta bón phân đạm nhiều thì mầm này sẽ thành chồi mới, nếu bón lân nhiều thì mầm này sẽ thành nụ hoa và chúng sẽ lớn dần cho đến lúc tết (H_{22}). Do đó, vào lúc này chúng ta nên giảm phân đạm lại mà tăng dần phân lân lên, để nụ hoa lớn và trổ kịp vào dịp tết.

H23

Chú ý khoảng cuối tháng 7 dương lịch ngưng việc bấm đọt, vì bấm đọt sẽ làm một số nụ ra hoa.

- Thời kỳ 3 :

Thời kỳ này kể từ khoảng cuối tháng 9 dương lịch cho đến tết. Lúc này cây mai vẫn còn ra một số chồi. Nhưng những chồi này thường ngắn và kèm theo các nách lá là những nụ hoa. Vào khoảng cuối tháng 10 dương lịch thì hầu hết chúng ngưng ra chồi non và bộ lá bắt đầu chuyển màu (nhất là số lá ra trước). Bề mặt của lá không còn bóng nữa mà hơi "mù mù" (H_{23}). Do đaya là thời kỳ chăm sóc để có kết quả bông nhiều và đẹp, nên chúng ta chủ yếu dùng phan lân và kali.

Chú ý việc bón phân trong giai đoạn này phải tỉ mỉ từng cây mai cụ thể. Không nên "bổ đồng" như nhau một cách đồng loạt được, vì không cây nào giống cây nào ! Bởi vì có caya đến lúc này vẫn còn lác đác ra chồi và lá vẫn còn bóng mượt. Việc ra chồi lúc này sẽ làm cây mai khó trổ bông và bông không đẹp. Do đó, nếu cây nào ra chồi hoặc lá còn bóng mượt thì phải tăng cường thêm phân kali để kìm chúng lại (có thể dùng KNO_3 phun qua lá với nồng độ 2gam/lít). Và có cây bộ lá của nó già sớm quá có nguy cơ rụng sớm thì phải tăng thêm đạm để giúp nó "gượng" lại (có thể dùng NPK 30-10-30 phun qua lá với nồng độ 1gam/lít).

Chú ý trong những trường hợp phải dùng cách bón phân để điều chỉnh bộ lá thì không thể nói mấy lần, mà phải xem trước khi lặt lá khoảng 40 ngày lá già là được. Chi tiết này đòi hỏi kinh nghiệm nhìn bằng mắt, nên "vô phương" hướng dẫn chính xác !

Sau đây là bảng chi tiết bón phân vào các thời kỳ để chúng ta tham khảo.

THÁNG DƯƠNG LỊCH	LOẠI PHÂN BÓN	
1-5	(1) - Dynamic (có thể phun thêm đạm cá) (2) - Bánh dầu 2 phần + 1 phần lân hữu cơ sinh học Sông Gianh	Chọn một trong hai công thức
6-9	- Dynamic 1 phần + 3 phần lân hữu cơ sinh học Sông Gianh	
10-12	- Lân hữu cơ sinh học Sông Gianh	

* Ngoài việc bón phân thong thường như đã trình bày, có thể chúng ta dùng chất điều hòa sinh trưởng tổng hợp có tên thương mại là ATONIK, để phun xen vào mọi thời kỳ, giúp cây mai sinh trưởng và phát triển tốt.

*Trong giai đoạn khoảng 40 ngày trước khi lặt lá, cần có sự theo dõi kỹ từng cây để tưới nước cho phù hợp. Nếu sơ sẩy thì chuyện "châm bẩm" cả năm sẽ ... "Ớ" ! Nếu tưới nước quá nhiều thì cây mai có khả năng ra đọt non. Nếu tưới ít quá thì lá sẽ rụng nhiều. Mặt khác, những cây có bộ lá quá già, có khả năng sẽ rụng trong "ngày một, ngày hai' thì chúng ta nên tưới cho ướt lá thường xuyên (trong ngày 4–5 lần cũng không sao). Cách tưới này làm lá giảm thoát nước và chậm rụng ...

b- Để điều khiển cây mai ra hoa theo ý muốn, đòi hỏi chúng ta phải nắm vchắc nhiều yếu tố và kịp thời điều chỉnh cho thích hợp. Nhưng có một yếu tố hết sức quan trọng lại nằm ngoài tầm điều khiển của chúng ta. Đó là, chuyện nóng và lạnh của "ông trời". Nếu chỉ có vài ba chậu nho nhỏ thì còn có thể "rinh vào, khiêng ra", chứ "vướng" phải cái chậu "bự tổ chảng" thì không biết phải làm sao ?

Sau đây là bảng phana tích các yếu tố tác động đến việc trổ hoa nhanh hay chậm để bạn đọc tham khải và linh động xử trí cho từng chậu mai cụ thể.

TRỔ NHANH (Sớm)	TRỔ CHẬM (Muộn)
- Nụ hoa đầy, tròn - Khí hậu ấm - Tưới nhiều nước (sau khi lặt lá) - Không ra chồi non - Ánh sáng buổi sáng rọi vào sớm hơn (khoảng trước 8h). Rọi càng sớn càng trổ nhanh	- Nụ hoa chưa đầy, nhọn - Khí hậu lạnh - Tưới ít nước - Ra chồi non - Ánh sáng buổi sáng rọi vào trễ

Ngoài năm yếu tố đối nghịch nêu trên, còn một yếu tố khác cũng có liên quan đến việc trổ được hay "nin" luôn. Đó là những cây mai có bộ lá sum xuê

cho đến khi lặt lá, nếu lỡ bị lạnh cũng có khả năng trổ được. Nhưng những cây mai có bộ lá bị bệnh và còn ít lá thì khi bị lạnh có thể nụ hoa không trổ được, mọi biện pháp với trường hợp này chỉ mang lại kết quả "loe ngoe vài bông" !

* Trong việc điều khiển ra hoa thì chuyện lặt lá mai là "vấn đề đau đầu" cho các nhà vườn nhất, nếu cuối năm gặp tiết lạnh đến sớm hoặc gặp nhiệt độ quá ấm diễn ra thất thường "lúc nóng, lúc lạnh thì không biết đâu mà rờ" ?!

Ví dụ : Khí hậu lạnh xuất hiện vào khoảng mồng 10 âm lịch và được "nhà đài" cho biết khả năng kéo dài đến sau Tết. Vậy là mọi người lật đật lặt lá sớm hơn vài ngày. Đùng một cái ! Nóng ! Và kết quả là 27 – 28 Tết hoa mai nở vàng trời ! năm 2002 tác giả đã có dịp tha hồ mà ngắm sự rực rỡ vườn mai của mình và ... khỏi ăn tết. Tất nhiên, nếu có sự chuẩn bị đầy đủ để "làm mát mẻ cho chúng nó" thì cũng đỡ, nhưng cả vườn nên trở tay không kịp !

Tác giả muốn đưa ra ví dụ điển hình này, để bạn đọc nào muốn "mần ăn lớn" thì phải có phương án đối phó cho kịp thời. Vì thời tiết và khí hậu từ khoảng năm 20001 cho đến 2005 vào lúc cuối năm (không như trước kia).

Do tầm quan trọng của việc lặt lá mai như vậy, nên trước khi lặt lá mai dứt điểm chúng ta phải cân nhắc thật kỹ !

Nói lặt dứt điểm là thế nào ? Theo cách truyền thống người ta chọn một ngày nào đó (khoảng 15 – 16 âm lịch) lặt sạch lá mai trong một ngày. Nhưng ngày nay người ta lặt liên tục trong ba ngày, mỗi ngày một ít trên từng cây mai.

Ví dụ : Dự định ngày 16 âm lịch sẽ lặt dứt điểm , do khí hậu (ấm bình thường và nụ hoa đầy, tròn)/vào ngày 14 âm lịch lặt 1phần 3 lá bên trong (H_{24}).

Vào ngày 15 âm lịch lặt phân nửa số lá còn lại (phía bên trong) (H_{25})

Vào ngày 16 âm lịch lặt toàn bộ số lá còn lại của phần đầu cành (H_{26}).

Với phương pháp lặt lá này sẽ giảm bớt việc huy động lao động trong một ngày. Mặt khác, những nụ hoa nằm khuất bên trong, sẽ tiếp xúc với ánh sáng dần dần và ít bị cháy hơn "háp".

H24

H26

PHẦN IV
GIÂM BẰNG RỄ

Cây mai vàng nói chung, ngoài việc dùng cành để giâm hoặc chiết thì rễ nó cũng giam được, thạm chí còn dễ hơn giam cành nhiều. Nhưng khi chúng ta chưa có cây mai 12 cánh tai giảo "nguyên xi" từ rễ đến cành thì lấy đâu ra rễ để mà giâm ?

Có gì đâu mà lo ! Chúng ta cứ giâm hoặc chiết cành mai 12 cánh tai giao rồi đem trồng. Đến khi chúng lớn thìnhổ lên "tùng xẻo" bộ rễ để giâm. Và cây bị tùng xẻo đó đem ra trồng lại.

Nếu chúng ta dùng rễ để giâm có thể cây mai sẽ có tuổi thọ cao hơn cây giâm cành hoặc chiết cành.

A- THỜI ĐIỂM GIÂM RỄ MAI

Qua khảo sát nhiều lần giâm rễ mai vàng các loại, tác giả nhận thấy chúng thường mọc mạnh vào đầu mùa mưa. Vì có khi phải bứng mai trước hoặc sau Tết nguyên Đán, các rễ mai được tận dụng để giama ngay nhưng chúng cứ "nằm ị" ra đó, cho đến đầu mưa mới chịu mọc chồi.

Do đó, trước khi quí bạn đọc tìm ra thời điểm thích hợp nhất thì chúng ta nên giâm rễ mai vào đầu mùa mưa.

Đó là nói đến thời điểm có liên quan đến khí hậu, thời tiết. Nhưng đúng vào thời điểm này mà chúng ta "quờn" lúc nào, làm lúc đó thì coi chừng "trớt quớt" đa !

Muốn lấy rễ mai để giâm thì phải chọn lúc nó đang trong pha tĩnh (cuối pha tĩnh là tốt nhất). Nếu làm đúng thì tỷ lệ sống gần như 100% !

B - CHỌN RỄ

1. Khái quát chung một số đặc điểm của rễ cây mai.

Bộ rễ cây mai nằm trong lòng đất, nên chúng thích nghi với điều kiện luôn luôn ẩm ướt và mát mẻ, trừ phần rễ lộ ra bene trên, do đất bị xói mòn dần.

Sự phân nhánh của rễ cũng tương tự như cành và đặc biệt đây là nơi "chế tạo" ra Cytokimin (chất giúp cho cây ra

chồi). Và đương nhiên đây cũng là kho dự trữ dưỡng chất. Do đó, rễ mai dễ ra chồi là vậy.

2. Độ lớn

Độ lớn của rễ mai vàng được tính bằng đường kính. Qua khảo sát thực tế thì rễ nhỏ cỡ 1mm nó cũng ra chồi được. Nhưng nhỏ nó mọc ratá yếu. Vì vậy, chúng ta nên chọn rễ lớn cỡ từ 3-5mm (tương đương đầu đũa ăn cơm) trở lên để giâm là "hết sẩy". Vậy những rễ lớn hơn nữa thì sao ? Đương nhiên rễ càng lớn thì có thể "cao tuổi", nhưng có những rễ mai 5 cành có tuổi "cổ lai hy" lớn hơn ngón chân cái, khi giâm nó vẫn sống (H_{27}, H_{28}).

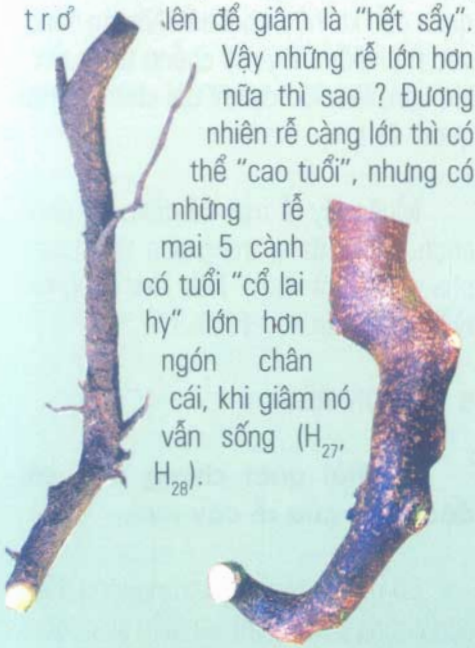

3. Độ dài

Tuy rễ như là kho chứa dưỡng chất để ra chồi, nhưng cũng không nên cắt quá ngắn. Độ ngắn tối thiểu để chồi mọc mạnh khoảng 13 lần đường kính rễ. Về độ dài thì không hạn chế (càng dài càng tốt) (H_{27}, H_{28}).

4. Kỹ thuật cắt gọt rễ

Sau khi dùng kéo cắt rễ, chúng ta nên dùng dao bén gọt lại giống như gọt cành giâm.

Các rễ phân nhánh dù nhỏ hay lớn trên đoạn rễ đó nên giữ lại. Vì rễ nhỏ sẽ mau sinh ra rễ nhoe hơn. Điều này, sẽ giúp cho cây mai sau khi ra chồi sẽ mọc mạnh hơn.

Sau khi cắt gọt xong có thể nhúng rễ vào Viprom để kích thích rễ con ra nhanh (xem phần giâm cành).

C - KỸ THUẬT GIÂM BẰNG RỄ VÀ CHĂM SÓC

1. Giâm rễ.

Như phần khái quát đã trình bày, do rễ thường nằm trong đất, nên nó không thể thích nghi kịp với điều kiện trơ ra như cành. Chính vì vậy, nếu chúng ta giâm nó cạn quá thì rễ sẽ bị khô không ra chồi được. Mà chúng ta phải cắm nó vào chậu gần như toàn bộ (chỉ chừa phần trên nhô lên khoảng vài mm là đủ) (H_{29}).

Về chất trồng, kích cỡ chậu ...

giống như phần giâm cành. Trừ khi rễ lớn và dài thì chậu trồng bắt buộc phải tương đương ...

2. Chăm sóc

Do rễ cắm ngập sâu vào chất trồng nên việc tưới đơn giản hơn giâm cành. Chỉ cần chúng ta tưới nước giữ ẩm chất trồng thường xuyên là đủ. Mặt khác, rễ cũng rất ít bị các loại bệnh tấn công nên cũng không cần phải phun ngừa thường xuyên như giâm cành. Chỉ cần 1 đến 2 lần từ khi giâm cho đến khi có chồi non (khoảng 1-2 tháng rễ mới ra chồi). Nhưng khi có chồi non thì nên phun ngừa định kỳ như phần giâm cành để bảo vệ chồi non.

* Các phần khác như bón phân, chuyển chậu ... giống như phần giâm cành.

H29

H29a

PHẦN V
CHIẾT CÀNH

A -THỜI ĐIỂM CHIẾT CÀNH

Thời điểm chiết cành, nên chọn vào đầu mùa mưa. Và nên chọn lúc cây mai sắp hết pha động (lúc lá đã xanh đậm nhưng chưa già) H_{30}. Vì lúc này còn lột vỏ cành mai được.

H30

Vậy khi lá nó đang còn non (pha động) rất dễ lột, tại sao không chiết ? Tuy dễ lột, nhưng nó cũng dễ liền da (do nhựa xuống nhiều) làm nó khó ra rễ. Mặt khác, phần lá non sẽ ngã sang màu vàng và khi đem trồng nó rất yếu.

B - CHỌN CÀNH

Cũng như chọn cành để giâm, cành chúng ta dự định chiết là những cành ở vị trí từ 1/2 cây trở lên và phía có nhiều ánh sáng.

1. Độ lớn

Không nên chọn cành chiết quá lớn. Chỉ nên chọn những đoạn cành phía ngòai cùng, nếu có phân nhánh càng tốt. Thường những đoạn cành này lớn khoảng bằng cỡ chiết đũa ăn cơm (nhưng phải có ít nhất khoảng 15 lá còn tốt) H_{31}.

H31

2. Độ dài

Độ dài đoạn cành chiết khoảng 15 – 20cm (một tấc rưỡi đến 2 tấc). Nếu cành dài quá và lá quá nhiều, sẽ xuống nhựa làm liền da (cành chiết không ra rễ được).

Tâm lý chung là, người ta muốn chiết cành lớn và dài, để khi đem ra trồng trong một thời gian ngắn, sẽ có một cây mai "bự". Đúng ! Bự thì có bự, nhưng mau lớn thì không ! Vì khi được cắt rời khỏi thân mẹ, bộ rễ ít ỏi kia chưa đủ sức "lo" cho cái cành "quá ể" đó được. Và "chăm muốn chết luôn mà nó cứ èo èo, uột uột, thấy phát ghét" !

C - KỸ THUẬT CHIẾT VÀ CHĂM SÓC

1. Kỹ thuật tách vỏ

Trên đoạn cành vừa nêu, chúng ta chọn vị trí có phan nhánh (chỏng 3), dùng dao bén cắt đứt lớp vỏ chung quanh một vòng phía trên và một vòng phía dưới. Sau đó, rạch một đường dọc nằm trong hai điểm trên và tách vỏ ra, (không nên để sót lại một chút da (vỏ) nào hết).

Chiều dài từ vết cắt khoanh tròn ở phía trên và phía dưới, khoảng 2 đến 2,5 lần so với đường kính tại điểm lột vỏ (H_{32}).

Sau khi tách vỏ ra, chúng ta nên để khoảng 1-2 tiếng (tùy theo tình hình trong ngày). Mục đích để cho lớp nhựa giữa phần vỏ và gỗ khô lại.sau đó, có thể dùng loại thuốc kích thích ra rễ Viprom bôi vào (vết cắt phía trên). Cũng có thể nhúng vật liệu bó bầu chiết rồi bó vào mà không cần bôi như trên.

2. Vật liệu bó bầu chiết

Vật liệu để bó cành chiết có khá nhiều, từ đất mùn xốp. Xơ dừa khô, rễ lục bình ... Nói chung, thứ gì bó vào giữ ẩm để rễ sau này có chỗ bám vào là được. Nhưng để dễ thao tác, người ta thường dùng một trong hai loại sau :

a- Rễ lục bình

H32

H33

Rễ lục bình được lấy ở phần cuối (rất mịn). Sau đó rửa sạch bùn rồi đem phơi thật khô. Khi đem ra bó vào cành thì nhúng nước cho ướt đều và vắt cho ráo nước rồi mới bó.

Nếu rễ lục bình có dính phèn sắt (màu vàng) thì nên đem ngâm vào nước vôi (khoảng 1kg vôi + 30 lít nước, lắng lấy phần nước trong;thời gian ngâm khoảng 1–2 tiếng, rồi vắt ráo đem phơi khô.

Khối lượng bầu chiết không nên quá lớn. Nếu cành chiết có đường kính khoảng bằng chiếc đũa ăn cơm thì bầu chiết có đường kính khoảng 5cm và độ dài khoảng 5cm (H_{33}). Từ kích cỡ này, suy ra nếu cành nhỏ hơn thì bầu chiết nhỏ bớt lại và bầu chiết cũng lớn hơn nếu cành chiết lớn.

Tại sao phải có một mức chuẩn tương đối như vậy ? Vì nhỏ quá bầu chiết sẽ không đủ chỗ cho rễ bám và lớn quá thì có khi nó bị dư độ ẩm làm hư rễ.

b- Xơ dừa khô

Xơ dừa khô được lấy ở phần gần cuống trái dừa, vì chỗ này xơ sẽ mềm và mịn. Xơ dừa được xé tơi ra và ngâm nước vôi như trường hợp ngama rễ lục bình để tẩy bớt chất chát. Sau đó, phơi thật khô và khi bó vào cành chiết làm giống như rễ lục bình.

* Sau khi quấn rễ lục bình hay xơ dừa khô vào cành chiết, chúng ta dùng nylon trong suốt quấn quanh bầu chiết và cột kín ở 2 đầu. Chú ý khi cột đầu phải làm sao cho bầu chiết không bị xoay khi cành chuyển động. Vì cột lỏng lẻo thì khi bầu chiết xoay sẽ làm hư rễ.

3. Cắt cành chiết và ươm sau khi ra rễ.

a- Cắt cành chiết.

Do bầu chiết được bao quanh bằng nylon trong suốt, nên chúng ta thường xuyên quan sát, khi nào thấy rễ đã ngã sang màu hơi vàng là cắt bầu chiết khỏi thân cây mẹ (H_{34}).

Sau khi cắt xong, chúng ta nên cắt bỏ bớt khoảng 1/3 chiều dài của cành chiết để giúp nó (cân đối lại) mà mọc mạnh. Nếu phần còn lại có lá quá nhiều thì cũng nên tỉa bỏ bớt vài lá. Vì lá nhiều sẽ thoát nước nhiều, trong khi đó, bộ rễ còn ít chưa đủ sức cung cấp nước ... (H_{35}), (H_{36}).

*Trong thời gian bầu chiết còn ở trên cây, nếu bầu chiết bị khô thì dùng ống kim tiêm bơm nước vào để tăng độ ẩm. Vị trí bơm vào ở phía dưới cùng của bầu chiết (H_{37}). Và có một số trường hợp bầu chiết bị liền da không ra rễ được thì mở bầu ra làm lại từ đầu.

b- Ươm cành chiết

H34

H35

H36

H37

Chúng ta dùng chậu hoặc túi nylon có kích cỡ lớn hơn chậu giâm cành khoảng một lần rưỡi (1,5 lần).

Riêng chất trồng thì trộn 1 phần trấu + 2 phần tro trấu hoặc 1 phần tro trấu + 1 phần xo dừa khô.

Tháo dây và lớp nylon ra khỏi bầu chiết và đặt cành chiết vào chậu. (Chú ý không được vùi gốc sâu khỏi cổ rễ cành chiết) (H_{38}).

* Các phần khác như :Chăm sóc sang chậu ... (Xem phần giâm cành).

* Ngoài cách chiết như trên, chúng ta còn có thể chiết bằng cách sau đây mà kết quả cũng tốt. Cách này, tạm gọi là chiết treo.

Chúng ta chọn bất kỳ cành mai nào cũng được, miễn nó có vị trí thuận lợi cho thao tác là được.

Trước khi muốn chiết cành nào thì nên cuốn cho nó hơi cong ngay điểm chúng ta dự định là gốc sau này (H_{39}). Và chúng ta cứ để cho điểm đó ổn định khoảng 10 – 15 ngày (khi uốn nên chọn pha động).

H38

H39

Khi nó đã ổn định chúng ta dùng dao bén cắt bớt 1/3 hoặc 1/2 tại điểm uốn (phía dưới) (H_{40}). Sau đó để khô vài tiếng đồng hồ rồi ấn vào chậu treo và cột chặt vào (H_{41}).

Trong thời gian treo, chúng ta cứ tưới vào chậu để giữ ẩm liên tục. Khoảng 2 tháng sau, chúng ta xới nhẹ để xem rễ ra nhiều trong chậu chưa. Và nếu đã có rễ nhiều thì cắt cành chiết rời khỏi cây mẹ. Chú ý trước khi cắt nên tỉa bớt cành và lá như cách chiết thông thường.

H40

H41

PHẦN VI
PHÒNG TRỪ DỊCH HẠI

Cây mai vàng là đối tượng phá hại của nhiều loại côn trùng và nấm (mốc) ký sinh ... Muốn bảo đảm cho cây mai sinh trưởng và phát triển tốt thì việc phòng và trừ dịch hại có tầm quan trọng đặc biệt. Xử lý chắc phần này thì phần thắng coi như chiếm 50%.

Vì sự hạn chế của tác giả là không biết hết cụ thể từng vùng theo từng mùa, nên trong quyển sách nhỏ này chỉ nêu ra được một số loài côn trùng và nấm (mốc) ... gây hại cây mai. Nếu độc giả phát hiện thêm những loài khác, tác giả rất mong được góp ý để bổ sung.

A - CÔN TRÙNG

1. Bọ trĩ (Bù lạch)

Bọ trĩ là đối tượng phá hoại nguy hiểm nhất. Chúng phát triển mạnh trong điều kiện khô và nóng. Do đó, vào mùa nắng bị nặng hơn mùa mưa. Chúng đẻ trứng vào các mô non của chồi. Con non sau khi nở, nó cạp trầy mặt dưới các lá non hoặc đầu chồi để hút nhựa. Điều đó, làm cho lá non bị quăn queo và nếu nặng thì không phát triển được rồi rụng, còn các chồi non bị khô và không ra là được ...

Bọ trĩ làm quăn đọt

Do bọ trĩ trưởng thành di chuyển rất nhanh và chúng có mặt ở nhiều loài cây khác, nên khí mà diệt chúng hết được ! Vì vậy, khi chúng ta vừa thấy cây mai nhú chồi từ trong thân, cành và đầu cành (đọt) thì phải phun thuốc ngừa trước. Khi chồi ra dài và có 4-5 lá lại phun thêm 1 lần nữa. Sau đó theo dõi, nếu thấy các lá non ra sau phẳng phiu và lá chuyển sang màu xanh thì không cần phun nữa.

Trường hợp cây mai nào đang bị nặng thì phải phun cách khoảng 5 ngày 1 lần (2 đến 3 lần) và theo dõi để ngừng phun thuốc như cách vừa nêu trên.

Thuốc diệt bọ trĩ hiện nay có rất nhiều, nhưng những vùng trồng mai nhiều bọ trĩ đã kháng (lớn) rất nhiều loại thuốc. Do đó, một mặt chúng ta sử dụng luân phiên để chống kháng bằng nhiều loại thuốc khác nhau. Mặt khác, nên theo dõi tại nơi mình sản xuất, loại nào đã bị kháng để ngừng sử dụng, vì có trường hợp, chỗ này dùng thuốc A có kết quả, nhưng chỗ khác thì "không ép phê gì hết trơn" !

Trước khi liệt kê những loại thuốc trị bọ trĩ hoặc các loại côn trùng khác ... Cũng xin nêu thêm một chi tiết, để khi chúng ta mua thuốc bảo vệ thực vật vừa đúng vừa tiện lợi ...

Thuốc bảo vệ thực vật đều có tên gốc (hoạt chất) được ghi bằng hàng chữ nhỏ dưới tên thương mại. Ví dụ : các tên thương mại Confidor, 0.05 EC 100st. Admire 050 EC; Amico 10 EC đều cùng một hoạt chất là : Imidacloprid. Nếu chúng ta không để ý chi tiết này và chúng thay Confidor bằng Admire để tránh kháng thuốc thì coi như "huề trớt" ! Và cũng có trường hợp người ta tìm mua Confidor, những loại này đã hết mà họ cứ đi tìm đúng "hiệu" trên cho bằng được; trong khi đó "hiệu" Admire hoặc Amico "nằm chành ành" đó thì cho nó là thuốc khác ... nên "hổng mua" (?)

* Một số loại thuốc trị bọ trĩ

Tên hoạt chất	Tên thương mại	Ghi chú
1- Imidacloprid	- Confidor - Admire - Amico - Sahara	Còn khoảng một tên khác
2- Methomyl	- Lannate - Confitex	
3- Cypermethrin 40g/l+ Profnofos 400g/l	- Polytrin - Forwatrin	
4- Dimethoate	- Bi 58 - Binh 58 - Tigithion	Còn khoảng 18 tên khác

Bọ trĩ có đặc điểm phát triển không theo chu kỳ đồng loạt, nên trong vườn thường xuyên có con trưởng thành và con non. Do đó, khi phun thuốc diệt

bọ trĩ, chúng ta nên dùng nồng độ cao nhất được hướng dẫn trên bao bì để diệt luôn con trưởngthành.

2– Nhện đỏ

Nhện đỏ được xếp vào loại động vật. Nó có hình dạng hơi tròn, con trưởng thành có màu đỏ dài khoảng hơn 1mm, con non màu vàng ngà. Chúng phát triển vào lúc khô và nóng, nên mùa mưa ít hơn. Đối với cây mai vàng, chúng thường làm tổ và chích hút (mặt trên) của những lá mai già. Điều này, làm cho lá mai bị hư bề mặt không quang hợp được và rụng sớm.

Nhện Đỏ làm hư mặt lá

Để ngừa không cho nhện đỏ phát triển, chúng ta dùng cách tưới vào lá thường xuyên như đã nêu ở phần đầu. Nếu đã lỡ bị laya an nhiều thì chúng ta dùng một số loại thuốc sau :

Tên hoạt chất	Tên thương mại	Ghi chú
1- Dicofol 2- Fenpyroxinate 3- Hexythiazox 4- Piradaben 5- Petroleum Spray oil	Kelthane -Ortus, May, -Nissorun -Alfamite -D-C Tron plus	Còn nhiều tên khác

Do đặc điểm nhện đỏ phát triển giống như bọ trĩ, do dó chúng ta nên dùng nồng độ giống như phần bọ trĩ.

3– Sâu

Trên cây mai vàng có khoảng 6 loài như : sâu lông, sâu da láng (xâm), sâu cuốn lá, sâu đục chồi và cành non, sâu ăn bông ...

Nói chung các loài sâu này không khó trị. Nếu ít thì dùng các loại thuốc trừ sâu có tên thương mại như : Lannate, Bi 58, Trebon, Supracid ... là đủ để diệt chúng. Riêng sâu đục thân thì dùng một trong các loại thuốc trên bơm vào lỗ do chúng khoét là xong.

4– Rệp

Trên cây mai vàng có khoảng 4 loài rệp. Hầu hết họ nhà rệp này đều

được một số loài kiến "khai thác" chất dịch của chúng. Do đó, có một vài loài được xem là "bò sữa của kiến" !

Rệp dính

Việc phát hiện rệp khá dễ dàng. Cứ chúng ta thấy kiến bò đến đâu là chỗ đó có thể có rệp. Trừ kiến vàng ra, vì loài kiến này gặp rệp chúng "xực" luôn. Mặt khác, chất thải của kiến dính vào đâu thì nấm bồ hóng (muội đen) phát triển, nếu thấy lá hoặc vành chậu có muội đen thì dựa vào đó mà "vạch lá tìm sâu" ... trúng chóc !

Nếu phát hiện rệp thì chúng ta dùng một số thuốc có tên thương mại như : Lannate Admire hoặc Supracid ... để diệt chúng ngay. Vì chúng phát triển rất nhanh (đặc biệt là trong điều kiện khô và nóng).

5– Sùng

Có 1 loài bọ cánh cứng mà dân gian thường gọi là (bù hung). Chúng thường đẻ trứng vào phân chuồng hay rơm, rác mục. Nếu chúng ta không ủ hoai đúng cách và diệt ấu trùng của chúng trước thì khi đưa mấy thứ này vào chậu, chẳng khác nào "cõng rắn cắn nhà". Vì khi nở ra thành sâu (sùng) sẽ ăn rễ ... làm hư cây.

Nếu chậu có sùng thì "canh" chiều mát hoặc sáng sớm dùng thuốc Basudin rắc lên bề mặt chậu rồi tưới nước cho thấm sâu khoảng 1 tấc để diệt chúng.

6) – ỐC

Ở nhiều nơi nền đất thường có vài loài ốc nhỏ như đầu cây viết bi, chúng dài khoảng vài mm đến 1cm, có loài hình tròn hơi dẹp ... Chúng chui vào ở trong chất trồng. Vào những hôm trời ẩm ướt (mùa mưa), chúng bò lên mặt chậu và thân cây mai. Khi nắng lên chúng chui vào chất trồng; chúng cắn phá các rễ nhỏ làm cho cây mai còi cọc.

để diệt chúng, chúng ta dùng thuốc Lannate pha nồng độ 3gam/lít phun vào lúc (chiều tối hoặc lúc nắng chưa lên) là chúng "lật gọng" hết. Sau đó, khoảng 15 đến 20 ngày nên phun lại 1 lần để diệt số con mới nở.

* Ngoài 6 đối tượng gồm nhiều loài nêu trên, có thể còn nhiều loài khác nữa (tùy theo mỗi vùng) mà tác giả chưa biết. Rất mong bạn đọc chú ý thêm để có biện pháp phòng trừ và thông cảm cho tác giả !

B- DỊCH BỆNH

Cây mai vàng có khá nhiều loài nấm (mốc) ký sinh gây bệnh trên các bộ phận của cây. Ngoài ra, caya mai còn bị bệnh không do nấm (mốc) gây ra mà do quá trình chăm sóc không đúng cách gây ra. Dạng bệnh này làm cho cây vàng lá yếu ớt ...

Do vậy tạm thời chúng ta chia ván đề ra thành hai phần gồm ;

1– Bệnh sinh lý

Biểu hiện thường thấy khi cây mai bị bệnh sinh lý là lá có màu vàng, mỏng nhỏ hon bình thường, chồi hoặc đọt non tăng trưởng chậm ... Và chúng "gượng gạo" được một thời gian rồi sau đó các loài nấm tấn công làm khô bìa lá, đốm lá ... Cuối cùng nó "tà tà về thế giới bên kia" !

Dạng bệnh này có một điểm chung nhất là cây mai bị thiếu dinh dưỡng.

Vàng lá

Nhưng ở đây không phải nó thiếu vì không có dinh dưỡng mà (do không hấp thụ được dinh dưỡng) !

Vậy cái gì gây ra tình trạng vừa nêu ? Tạm thời chúng ta phải tìm hiểu một số nguyên nhân sau :

- Chất trồng bị mịn và dẽ lại khó thoát nước, rễ khó hấp thụ oxy và (lông hút bị thúi rữa) dẫn đến rễ nhỏ cũng thúi.

- Bón phân quá nhiều, nồng độ phân bón quá đậm gây ra cháy rễ và lông hút.

- Bón phân, nhưng sau đó tưới nước không đủ, cũng làm nồng độ phân bón tăng lên gây ra cháy rễ lông hút.

- Trùn đất (giun) chui vào chậu, chúng cứ "bò tới, bò lui" suốt làm trầy xước lông hút ...

- Tưới nước "chạp chờn", có lúc để quá khô, chất trồng bị co lại làm đứt rễ nhỏ và đương nhiên là "tiêu" lông hút.

- Chậu bị nóng quá rễ mau thoái hóa và lông hút ít phát triển ...

* Tóm lại các nguyên nhân trên thường làm cho (lông hút bị hư). Mà (lông hút là nơi đi vào của nước và phân bón), vậy khi nó không hoạt động được thì cây sẽ "đói và chết trên kho đồ ăn" là điều đương nhiên. Chính vì vậy, chúng ta phải tìm hiểu để xác định đúng nguyên nhân thì mới trị "dứt căn" được.

2. Bệnh do nấm (mốc)

a. Nấm hồng

H42

Bệnh nấm hòng phát triển mạnh vào khoảng tháng 3–6 dương lịch, (nhất là lúc xuất hiện vài cơn mưa đầu mùa). Bệnh phát triển mạnh trên những cành từ 2-3 tuổi sinh trưởng yếu ớt (ít lá). Cành bệnh có những vệt màu hồng bao quanh phía trên của cành (H_{42}). Nếu bệnh

H43

nặng và kéo dài cây mai có thể "chết đứng" vì không còn dinh dưỡng.

Để phát hiện chúng, chúng ta chỉ cần thấy chỗ nào lá mai có sọc trắng là chắc chắn cành đó đã bị (H_{43}).

Bệnh do nấm hồng lây lan rất nhanh. Vì vậy, khi phát hiện là phải phun thuốc diệt ngay và sau 7 ngày nên phun lại một lần nữa. Còn trong điều kiện bình thường vào những tháng nói trên, chúng ta nên phun ngừa khoảng 20 ngày 1lần.

Thuốc trị nấm hồng có tên thương mại gồn : Folpan, Anvil ...

b. Cháy bìa lá

Bệnh cháy bìa lá có thời gian phát triển giống như nấm hồng. Trong nhiều trường hợp "kẻ lá, người cành" cùng nhau "dứt" cây mai của ta.

Biểu hiện đầu tiên ở chóp hoặc rìa lá có vệt màu nâu xám, hình thù không rõ rệt. Chúng lan dần vào giữa lá và làm cho lá rụng (H_{44}).

Bệnh này lây lan rất nhanh. Do đó khi phát hiện, chúng ta nên cắt bỏ lá bệnh và phun thuốc ngăn chặn không cho chúng phát triển. Lịch phun giống như của nấm hồng.

H44

H45

Thuốc trị bệnh cháy bìa lá có tên thương mại gồm : Anvil, Master Cop, Coc 85 ...

c. Bệnh thán thư (đốm lá)

Bệnh này phát triển quanh năm, mùa mưa phát triển mạnh hơn. Bệnh hại chủ yếu trên các lá non và bánh tẻ. Vết bệnh có màu nâu, phần bị bệnh khô và dúm lại, bệnh lan dần ra toàn bộ lá và làm rụng lá, có khi nó tấn công vào phần cành non làm cành móp méo và khô lại (H_{45}).

Bệnh thán thư lây lan rất nhanh trong vườn, nếu ẩm và nóng kéo dài. Vì vậy, chúng ta nên lặt bỏ lá bệnh và phun thuốc ngay.

Thuốc trị bệnh thán thư có tên thương mại gồm : Anvil, Vicarben, Dithane M45.

d. Bệnh rỉ sắt

Bệnh rỉ sắt thường xuất hiện vào mùa mưa. Bệnh hại chủ yếu trên lá. Biểu hiện là trên mặt lá có những chấm nhỏ li ti màu rỉ sắt, thường tập trung thành một quần thể (nhiều chấm nhỏ gần nhau). Bệnh làm hư lá và lây lan mạnh khi ẩm và nóng cao.

Để trị bệnh rỉ sắt, chúng ta dùng một số loại thuốc có tên thương mại gồm : Anvil, Vcarben, Dithane M45 ...

e. Bệnh đốm tảo (đốm rong)

Bệnh đốm tảo chủ yếu xuất hiện trên mặt lá khi gặp độ ẩm cao và thiếu ánh sáng. Biểu hiện là trên mặt các lá già có những đốm màu xám xanh hơi tròn. Bệnh không làm chết mô lá. Nhưng làm cho lá không quang hợp được.

Bệnh rỉ sắt

Để trị bệnh đốm tảo, chúng ta dùng các loại thuốc có gốc đồng như : Bordo Cop, Master Cop, Coc 85.

Nói chung, trên cây mai vàng còn có nhiều bệnh khác do nấm và vi khuẩn ... gây ra. Nhưng các bệnh đó không gây thiệt hại như các bệnh vừa nêu trên. Mặt khác, do quá trình sử dụng thuốc trừ bệnh, tác giả đã chọn lọc những loại thuốc có tác dụng rộng (phổ rộng), để vừa trị cùng lúc 2–3 bệnh này và ngừa thêm nhiều bệnh khác. Ví dụ : Anvil vừa trị nấm hồng, cháy bìa lá, thán thư, rỉ sắt ... toàn là những thứ cây mai "ôm" hết. Do đó, có thể có nhiều bệnh mà tác giả chưa được biết. Một lần nữa rất mong quý đọc giả thông cảm.

Lá bị phỏng

PHẦN VIII
CHĂM SÓC CÂY MAI SAU KHI RA HOA

Cây mai sau khi ra hoa, thường mất sức rất nhiều. Vì vậy, sau khi hoa đã tàn, chúng ta nên cắt bỏ bớt chiều dài các cành (chừa càng ngắn nó sẽ mọc càng mạnh). Việc tỉa cành này cũng vừa tạo dáng lại cho cây mai. Những cành nhỏ (chồi bên) nếu không làm ảnh hưởng đến dáng cây mai thì nên chừa lại. Vì những cành này còn đọt (ngọn) sẽ ra lá nhanh hơn, nó giúp cho cây mai có bộ lá quang hợp sớm và cây mai sẽ mau phục hồi. Các hoa và trái còn sót lại trên cây phải lặt bỏ hết, để nó ít mất sức (H_{46}), (H_{47}).

Thời điểm tỉa cành tốt nhất là trước 15/01 âm lịch, nói chung (càng sớm càng tốt). vì khí hậu lúc này thuận

H46

H47

lợi cho việc "đâm chồi, nẩy lộc". Nếu chúng ta tỉa trễ thì việc ra chồi, ra lá của cây mai sẽ yếu hơn (cành ngắn, lá nhỏ). Do lúc này cây đã ra được một đợt chồi và lá (nhưng chúng chưa hoàn chỉnh). Chúng chưa được tái tạo lại những gì đã mất cho việc ra hoa, ra chồi thì bị "xẻo". Do đó, phần dinh dưỡng còn lại quá ít nên "ra không nổi", rồi tiếp đến là trời đã bắt đầu vào Hạ, nắng nóng ... Và có nhiều cây đành chết đứng !

Vì sau khi tỉa cành, hoa cây mai không còn lá. Do vậy chúng ta không nên tưới nước quá nhiều và không nên bón phân, mà chúng ta dùng AGROSTIM TM USA 1 gói pha 6 lít nước tưới vào gốc và pha 8 lít nước phun ướt đẫm tòan thân cây, nó sẽ có tác dụng kích thích ra chồi và lá khá tốt. Và khi thấy lá mai có màu xanh thì chúng ta sẽ bón phân giống như phàn chăm sóc cây mai con ở phần đầu.

HẾT

MỤC LỤC

Lời nói đầu.....

Phần I : Khái quát chung.....
A : Chọn cây mai giống .....
B : Chọn cành mai giống .....

PHẦN II : Thiết kế vườn ươm .....
A : Vị trí vườn ươm .....
1 - Độ cao.....
2 - Độ thông thoáng .....
3 - Ánh sáng và giàn che nắng .....
4 - Làm luống (liếp) ươm.....
B : Vật liệu .....
1 - Chậu .....
2 - Chất trồng .....
a. Tro trấu.....
b. Bột xơ dừa khô .....
c. Cát .....

PHẦN III : Giâm cành .....
A : Thời điểm giâm cành .....
B : Kỹ thuật cắt, gọt càng giâm .....
1 - Độ ớn của cành.....
2 - Độ dài của cành.....
3 - Độ tuổi của cành .....
4 - Cắt, gọt cành giâm.....
5 - Xử lý chất kích thích ra rễ. .....
6 - Kỹ thuật chăm sóc cành giâm.....
C : Kỹ thuật chăm sóc cành giâm.....
1 - Nước tưới .....
2 - Cách tưới .....
3 - Phòng trừ dịch hại (trong vườn ươm).....
4 - Bón phân.....
D : Chuyển cây con vào chậu .....
1 - Tạo sự thích nghi môi trường mới.....
2 - Kỹ thuật vô chậu.....
a. Kích cỡ chậu .....
b. Chất trồng .....
3 – Chăm sóc cây mai mới sang chậu.....
a. Tưới nước.....
b. Bón phân.....
4 – Chăm sóc cây mai trưởng thành và điều khiển ra hoa.....
a. Chăm sóc .....
* Thời kỳ 1.....
* Thời kỳ 2.....
* Thời kỳ 3.....
b. Điều khiển cây mai trổ hoa.....

PHẦN IV : Giâm bằng rễ .....
A : Thời điểm giâm rễ mai.....
B : Chọn rễ.....
1 – Khái quát chung một số đặc điểm của rễ mai.....
2 – Độ lớn.....
3 – Độ dài.....
4 – Kỹ thuật cắt, gọt rễ. .....
C : Kỹ thuật giâm bằng rễ và chăm sóc.....
1 – Giâm rễ .....
2 – Chăm sóc.....

PHẦN V : Chiết cành .....
A : Thời điểm chiết cành.....
B : Chọn cành .....
1 – Độ lớn.....
2 – Độ dài.....
C : Kỹ thuật chiết và chăm sóc .....
1 – Kỹ thuật tách vỏ .....
2 – Vật liệu bó bầu chiết.....
a. Rễ lục bình.....
b. Xơ dừa khô .....
3 - Cắt cành chiếtvà ươm sau khi ra rễ .....
a. Cắt cành chiết.....
b. Ươm cành chiết.....

PHẦN VI : Phòng, trừ dịch hại
A : Côn trùng.....
1 – Bọ trĩ (bù lạch) .....
2 – Nhện đỏ.....
3 – Sâu .....
4 – Rệp .....
5 – Sùng .....
6 – Ốc.....
B : Dịch bệnh .....
1 – Bệnh sinh lý.....
2 – Bệnh do nấm (mốc).....
a. Nấm hồng .....
b. Cháy bìa lá.....
c. Bệnh thán thư.....
d. Bệnh rỉ sắt .....
e. Bệnh đốm tảo (đốm rong).....

PHẦN VIII : Chăm sóc cây mai sau khi ra hoa.....

Kỹ thuật

GIÂM & CHIẾT CÀNH

NGUYỄN VĂN HAI (Hai Riều)

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HÓA THÔNG TIN

62 Nguyễn Thị Minh Khai - Q.1

ĐT: 8225340 - 8296764 - 8221917 - 8296713 - 8223637

Fax: 84.8.8222726 - Email: nxbtphcm@bdvn.vnd.net

Chịu trách nhiệm xuất bản

BÙI VIỆT BẮC

Chịu trách nhiệm bản thảo	: **PHẠM NGỌC LUẬT**
Biên tập	: **MẠNH HÙNG**
Sửa bản in	: **TÁC GIẢ**
Trình bày	: **TUẤN HÀO**
Bìa	: **ĐÌNH KHẢI**

Thực hiện liên kết :

CÔNG TY VĂN HÓA HƯƠNG TRANG

Nhà Sách **QUANG MINH**

416-422 Nguyễn Thị Minh Khai - P.5 - Quận 3 - TP.HCM

ĐT: (84-8) 8322386 - 8340990 ★ Fax: (84-8) 8342457

Email: quangminhbookshs@huongtrang.com.vn

In 1.000 cuốn, khổ 14.5x20.5cm, tại Công Ty In Liên Tường. GPXB số: 29-2008/CXB/40-176/VHTT và QĐXB số: 2276/QĐ-VHTT, ngày 21.12.2007. In xong và nộp lưu chiểu Quý II - 2008.

Kỹ thuật giâm và chiết cành

MAI VÀNG

12 cánh

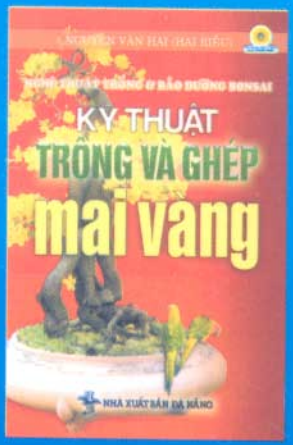

CÔNG TY VĂN HÓA HƯƠNG TRANG
NHÀ SÁCH QUANG MINH
416 Nguyễn Thị Minh Khai - P.5 - Q.3 - TP.HCM
ĐT: 8322386 - 8340990 - Fax: (84.8) 8342457
email: quangminhbooksh@huongtrang.com.vn

Website: www.nhasachquangminh.net

KỸ THUẬT GIÂM VÀ CHIẾT CÀNH MAI VÀNG 12 CÁNH
NS. Quang Minh
8 936016 009855
Giá: 20.000đ